TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HNGĐ-ST
Ngày 12/01/2024
V/v: Tranh chấp về HNGĐ giữa chị Th và anh H.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN THÀNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế, bà Vũ Thị Lan Anh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn H, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lâm, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 261/2023/TLST-HNGĐ, ngày 06/11/2023 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 19/12/2023; quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 05/01/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu Th, sinh năm 2001 (có mặt).

Trú tại: Thôn Đ, xã ĐĐ, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Đào Bá H, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Đ, xã ĐĐ, thị xã Thuận Thành, Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/10/2023 và các lời khai tiếp theo tại Toà án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thu Th trình bày: Chị kết hôn với anh H ngày 12/7/2019, có được tìm hiểu và tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐĐ. Cưới xong chị về nhà chồng làm ăn ngay, vợ chồng ở chung.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chênh lệch tuổi tác nên bất đồng quan điểm. Chị làm công nhân, anh H làm phu hồ nhưng lười không chịu làm ăn, buổi làm buổi nghỉ. Ngoài ra anh H còn rượu chè, cờ bạc, trai gái. Chị có khuyên can thì anh H không nghe mà còn chửi bới, đánh đập chị. Vì không chịu đựng được nên đã bỏ về nhà đẻ ở từ tháng 7/2021, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Chị xác định không thể chung sống với anh H được vì vợ chồng không còn tình cảm, chị đề nghị được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.
- Về tài sản chung, công nợ: Không có.

Phía bị đơn là anh Đào Bá H trình bày: Anh xác nhận một phần lời khai của chị Th về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận được 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chị Th có quan hệ ngoại tình với người khác, vợ chồng sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Chị Th xin ly hôn, anh cũng đồng ý.

- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung, công nợ: Không có.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đúng pháp luật; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng pháp luật; bị đơn không chấp hành đúng pháp luật, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không đến Toà án làm việc, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điều 28, 35, 39, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân gia đình.

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Th và anh H.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung, công nợ: Không có.
- Về án phí: Chị Th pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thu Th xin ly hôn anh Đào Bá H, đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình và Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành đã thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, điều 28; điều 35; điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thu Th kết hôn với anh Đào Bá H ngày 12/7/2019, đã tuân đầy đủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phía chị Th trình bày anh H lười nhác không chịu làm ăn, ngoài ra anh H còn rượu chè, cờ bạc, trai gái và chửi bới, đánh đập chị. Phía anh H cho rằng chị Th có quan hệ ngoại tình với người khác, vợ chồng sống ly thân từ tháng 7/2021 đến nay. Chị Th xin ly hôn anh H cũng đồng ý. Xét sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, công nợ: Đương sự trình bày không có, nên không xem xét.

Tại phiên tòa, anh H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do, do vậy Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt anh H.

[3] Về án phí: Chị Th pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ điều 235, 264, 266, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu Th và anh Đào Bá H.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, công nợ: Không có.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thu Th pH chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm (được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0003176, ngày 31/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận Thành). Chị Th đã nộp đủ tiền án phí.

Đương sự có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Ngọc Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tx. Thuận Thành.
- THADS tx. Thuận Thành.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.